

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * củng cố kiến thức về cốt truyện. Biết sắp xếp các sự việc chính thành cốt truyện *Cây tre trăm đốt* và kể lại truyện đó.

2. Kỹ năng:

- HS biết kể lại truyện *Cây tre trăm đốt* một cách diễn cảm và nêu được ý nghĩa của truyện.

3. Thái độ:

- HS yêu thích môn học.
- Giáo dục tính thật thà, tốt bụng cho HS.

II. ĐỒ DÙNG:

- Phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ tư em có những môn học nào? - GV hỏi có những HS nào chưa hoàn thành từng môn buổi sáng. - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.	+ HS nêu. - HS giơ tay theo từng môn. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.
23'	2. Hoạt động 2 <u>BT củng cố.</u> 1. Sắp xếp các sự việc chính thành cốt truyện.	1. Dưới đây là các sự việc chính trong truyện <i>Cây tre trăm đốt</i>. Hãy sắp xếp các sự việc thành cốt truyện: a) Lão nhà giàu buộc phải gả con gái cho anh trai cày. b) Sau ba năm, lão lật lọng, đẩy anh trai cày lên rừng tìm cây tre trăm đốt. c) Bụt giúp anh trai cày tạo ra cây tre có phép lạ: Các đốt dính chặt với nhau hoặc rời ra theo ý	- Đọc y/c bài tập. - Thảo luận nhóm 2. - Thứ tự sắp xếp là: 1e – 2b – 3c – 4h – 5d – 6a.

5'	3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.	muốn. d) Lão nhà giàu bị dính chặt vào cây tre, van xin anh tha tội. e) Lão nhà giàu hứa gả con gái cho anh trai cày để anh nai lưng làm việc cho lão. h) Khi mang cây tre trăm đốt về, anh trai cày gặp cảnh lão nhà giàu đang tổ chức lễ cưới cho con gái. 2. Dựa vào cốt truyện đã sắp xếp ở trên, em hãy kể lại truyện <i>Cây tre trăm đốt</i>. - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.	- HS kể chuyện theo nhóm 2. - Nêu ý nghĩa câu chuyện. - Kể trước lớp.
----	---	--	---

Rút kinh nghiệm tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố và phát triển kiến thức, kỹ năng về:
 - Tìm số TBC của nhiều số.
 - Giải toán có lời văn liên quan đến tìm số TBC.

2. Kỹ năng:

- HS biết làm thành thạo các bài toán TBC.

3. Thái độ:

- HS yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG:

- Phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ sáu em có những môn học nào? - GV hỏi có những HS nào chưa hoàn thành từng môn buổi sáng. - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.	+ HS nêu. - HS giơ tay theo từng môn. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.
23'	2. Hoạt động 2 a. <u>BT củng cố.</u> Bài 1. Giải toán có lời văn.	Tuần và Tú làm được 76 bông hoa giấy, Thành và Thái làm được 84 bông hoa giấy. Hỏi TB mỗi bạn làm được mấy bông hoa giấy?	- Đọc đề bài. - Cả lớp làm bài vào vở, sau đó lên bảng chữa bài. BG TB mỗi bạn làm được số bông hoa giấy là: $(76 + 84) : 4 = 40$ (bông) ĐS: 40 bông
	Bài 2. Giải toán có lời văn.	Lớp 4A góp được 33 quyển vở, lớp 4B góp được 28 quyển vở, lớp 4C góp được	- Đọc đề bài. - Cả lớp làm bài vào vở, sau đó 1 HS lên chữa bài.

<p>5'</p>	<p>b. BT phát triển. Bài 3.</p> <p>3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.</p>	<p>nhiều hơn lớp 4B 7 quyển vở. Hỏi TB mỗi lớp góp được bao nhiêu quyển vở?</p> <p>TBC của hai số là số lớn nhất có 4 chữ số khác nhau và một số là số lớn nhất có bốn chữ số. Tìm số kia.</p> <p>- GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.</p>	<p><u>BG</u></p> <p>Lớp 4C góp được số quyển vở là: $28 + 7 = 35$ (quyển) TB mỗi lớp góp được số quyển vở là: $(33 + 28 + 35) : 3 = 32$ (quyển) ĐS: 32 quyển</p> <p>- Đọc đề bài. - Thảo luận nhóm 2. - HS lên bảng chữa bài. - Nhận xét.</p> <p><u>BG</u></p> <p>Số lớn nhất có 4 c/s khác nhau là 9876. Vậy TBC của 4 số là 9876. Tổng của 4 số đó là: $9876 \times 4 = 39\ 504$ Số lớn nhất có 4 c/s là 9999. Số còn lại là: $39\ 504 - 9999 = 29\ 505$ ĐS: 29 505</p>
-----------	---	---	---